

**MẪU TIÊU BIỂU TIỀN KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN LƯU THÔNG
(POLYMER) ỨNG DỤNG TRÊN MÁY KIỂM Đếm, PHÂN LOẠI TIỀN**

PHẦN I. NỘI DUNG

Mẫu tiêu biểu tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông (polymer) ứng dụng trên máy kiểm đếm, phân loại tiền sau đây cung cấp các tiêu chí, tiêu chuẩn để xác định tờ tiền trong lưu thông thành tiền đủ/không đủ tiêu chuẩn lưu thông (KĐTCLT) đối với 6 mệnh giá tiền polymer 10.000đ, 20.000đ, 50.000đ, 100.000đ, 200.000đ, 500.000đ khi phân loại bằng máy kiểm đếm, phân loại tiền.

I. Tiêu chí phân loại, đánh giá đồng tiền

Căn cứ quy định tại Thông tư 25/2013/TT-NHNN ngày 02/12/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về thu, đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông, 2 nhóm tiêu chí đánh giá đồng tiền trong lưu thông gồm: (A) Cấu trúc đồng tiền; (B) Chất lượng đồng tiền (độ bền, chức năng của các đặc điểm bảo an và hình thức tờ tiền).

TT	Tiêu chí phân loại, đánh giá đồng tiền		
A	Cấu trúc	1	Thùng lỗ
		2	Rách mất một phần
		2.1	Vết rách mở
		2.2	Vết rách đóng
		2.3	Mất cạnh ngắn
		2.4	Mất cạnh dài
		2.5	Mất góc
		3	Rách rời hoặc liên mảnh được can dán lại
		4	Cháy hoặc biến dạng do tiếp xúc nguồn nhiệt cao
		5	Gập góc*
B	Chất lượng đồng tiền	B1	Độ bền, chức năng của các đặc điểm bảo an trên tờ tiền
		1	Cửa sổ lớn có số mệnh giá dập nổi
		2	Cửa sổ nhỏ có yếu tố hình ảnh (nhiều xạ quang học)
		3	Hình bóng chìm
		4	Dây bảo hiểm
		5	Dải màu vàng lấp lánh (IRIODIN)
		6	Mực không màu phát quang
		7	Seri phát quang
		8	Mực in nền phát quang,
		B2	Hình thức tờ tiền
		1	Thay đổi màu sắc
		2	Cũ, bẩn
		3	Viết, vẽ, tẩy xóa
		4	Mòn mực, mờ nhạt hình ảnh, hoa văn, chữ, số, ...

II. Tiêu chuẩn phân loại tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông

A. Tiêu chuẩn về cấu trúc đồng tiền

1. Thủng lỗ

Tờ tiền có lỗ thủng với diện tích **10mm² (bán kính 1,26mm)** trở lên được phân loại là tiền KĐTCLT (*loại trừ vùng cửa sổ trong suốt*).



2. Rách mất một phần

Tờ tiền rách mất một phần là tờ tiền có vết rách mở/vết rách đóng/mất cạnh ngắn/mất cạnh dài/mất góc.

2.1. Vết rách mở

Tờ tiền có vết rách mở tại cạnh ngắn với kích thước **4mm x 8mm** trở lên/vết rách mở tại cạnh dài với kích thước **4mm x 15mm** trở lên/vết rách mở ở vùng có hình chân dung Bác Hồ với kích thước **4mm x 10mm** trở lên được phân loại là tiền KĐTCLT.

Vết rách mở tại cạnh ngắn



Vết rách mở tại cạnh dài



Vết rách mở ở vùng có hình chân dung Bác Hồ



2.2. Vết rách đóng

Tờ tiền có vết rách đóng với bất kỳ kích thước nào được phân loại là tiền KĐTCLT.



2.3. Mất cạnh ngắn

Tờ tiền mất toàn bộ cạnh ngắn từ **5mm** trở lên được phân loại là tiền KĐTCLT.



2.4. Mất cạnh dài

Tờ tiền mất toàn bộ cạnh dài từ **5mm** trở lên được phân loại là tiền KĐTCLT.



2.5. Mất góc

Tờ tiền bị mất góc với kích thước **10mm x 10mm** trở lên được phân loại là tiền KĐTCLT.



3. Rách rời hay liền mảnh được can dán lại

Tờ tiền được can dán là tờ tiền có các phần rách rời hoặc liền mảnh được dán lại với nhau bằng băng dính. Diện tích băng dính với diện tích 288mm^2 ($12\text{mm} \times 24\text{mm}$) trở lên được phân loại là tiền KĐTCLT.



4. Cháy hoặc biến dạng do tiếp xúc nguồn nhiệt cao

Tờ tiền bị cháy/biến dạng/sun/co nhỏ do tiếp xúc nguồn nhiệt cao được phân loại là tiền KĐTCLT (kiểm ngân tuyển chọn thủ công đối với tiền bị cháy/biến dạng/sun/co nhỏ và không đưa vào máy kiểm đếm, phân loại tiền).



5. Gập góc*

Tờ tiền bị gập lại ở phần góc khi vuốt phẳng nếu không có đặc điểm nào liệt kê trong Mẫu tiêu biểu tiền KĐTCLT được phân loại là tiền đủ TCLT.

* Tờ tiền gập góc đủ TCLT có thể bị máy phân loại là tiền KĐTCLT như với tiền mất góc. Do đó, lưu ý khi cài đặt máy kiểm đếm, phân loại: Trường hợp tờ tiền gập góc với kích thước từ $10\text{mm} \times 10\text{mm}$ trở lên được đưa ra khay loại để kiểm ngân kiểm tra lại bằng tay; tờ tiền gập góc kích thước dưới $10\text{mm} \times 10\text{mm}$ được đưa vào khay tiền đủ TCLT.



B. Tiêu chuẩn về chất lượng đồng tiền

B1. Độ bền và chức năng của các đặc điểm bảo an

1. Cửa sổ lớn có số mệnh giá dập nổi

- Tờ tiền KĐTCLT có phần cửa sổ lớn không còn trong suốt/Lớp mực in phủ nền xung quanh cửa sổ bị mòn hoặc mất ảnh hưởng đến định dạng cửa sổ.

- Tờ tiền KĐTCLT có phần cụm số dập nổi suy giảm lớn về hình ảnh/Hư hỏng về cấu trúc, định dạng, khó kiểm tra, nhận biết tính chất, đặc điểm.

2. Cửa sổ nhỏ có yếu tố hình ẩn (nhiều xạ quang học)

- Tờ tiền KĐTCLT có phần cửa sổ nhỏ không còn trong suốt/Lớp mực in phủ nền xung quanh cửa sổ bị mòn hoặc mất, ảnh hưởng hình dạng cửa sổ.

- Tờ tiền KĐTCLT có yếu tố hình ẩn mờ nhạt, khó nhìn thấy/Không thể phân biệt giữa các màu/ Không thể phân biệt được hiệu ứng hình ẩn (nhiều xạ quang học).

3. Hình bóng chìm

Tờ tiền KĐTCLT có hình bóng chìm mất nhiều chi tiết/Hình ảnh bóng chìm bị hư hỏng ở mức độ lớn/Mực in bị mòn xuống lớp lõi giấy nền hoặc mất đi những mảng lớn/Không thể nhận ra hình ảnh ban đầu.

4. Dây bảo hiểm

Tờ tiền KĐTCLT có dây bảo hiểm khó kiểm tra, nhận biết tính chất, đặc điểm/Có sự suy giảm lớn về hình ảnh/Hư hỏng về cấu trúc, định dạng hoặc khả năng nhận biết tính chất, đặc điểm.

5. Đặc điểm dải màu vàng lấp lánh (IRIODIN)

Tờ tiền KĐTCLT có dải màu vàng lấp lánh khó kiểm tra, nhận biết tính chất, đặc điểm/Có sự suy giảm lớn về hình ảnh/Hư hỏng về cấu trúc, hình dạng.

6. Mực không màu phát quang

Tờ tiền KĐTCLT có yếu tố mực không màu phát quang khó kiểm tra, nhận biết tính chất, đặc điểm/Có sự suy giảm lớn về hình ảnh/Hư hỏng về cấu trúc, định dạng hoặc khả năng nhận biết tính chất, đặc điểm.

7. Seri phát quang

Tờ tiền KĐTCLT có phần seri phát quang kém, khó kiểm tra, nhận biết tính chất, đặc điểm/Có sự suy giảm lớn về hình ảnh/Hư hỏng về cấu trúc, định dạng.

8. Mực in nền phát quang

Tờ tiền KĐTCLT có mực in nền phát quang kém (mờ), khó kiểm tra, nhận biết tính chất, đặc điểm/Có sự suy giảm lớn về hình ảnh/Hư hỏng về cấu trúc, định dạng hoặc khả năng nhận biết tính chất, đặc điểm...

B2. Chất lượng và hình thức tờ tiền

1. Thay đổi màu sắc

Tờ tiền KĐTCLT bị nhuộm màu/ngả màu/mất màu nhìn thấy rõ ràng.



2. Nhoè, bẩn

Tờ tiền KĐTCLT có các vết lấm, bẩn nhìn thấy rõ ràng.



3. Viết, vẽ, tẩy xóa

Tờ tiền có vết viết, vẽ, tẩy xóa nhìn thấy ở bất kì vị trí nào của tờ tiền; hoặc có dấu vết viết, vẽ, tẩy xóa tại vùng chân dung Bác Hồ.



4. Mòn mực, mờ nhạt hình ảnh hoa văn, chữ, số

Tờ tiền bị mòn mực trong quá trình lưu thông dẫn đến mờ nhạt hình ảnh hoa văn, chữ, số ở một mặt hoặc cả hai mặt; mực in bị mòn ở mức độ nặng đến rất nặng, thấy rõ dọc theo các đường gấp/nhiều đường hẹp; mực in bị mòn ở mức độ sâu, rộng, tới lớp đế phim trong suốt; phai màu/bong tróc mực trên các chi tiết in lõm ở mức độ nặng đến rất nặng.

Mức độ mòn mực của tờ tiền được phân loại tăng dần từ Mức độ 1 (tiền mới in) đến Mức độ 8. Tờ tiền bị mòn mực Mức độ 5 trở lên ở ít nhất một mặt của tờ tiền được phân loại là tiền KĐTCLT.

Đối với tiền mòn mực Mức độ 5 (mức ranh giới giữa tiền đủ và KĐTCLT) có thể gây khó khăn cho việc phân loại, cần xem xét thêm các tiêu chí khác (thủng lỗ, rách một phần, mất góc, bẩn, nhàu, nhuộm màu...) làm cơ sở đánh giá.

Tham khảo mức độ mòn mực của tờ tiền theo các hình ảnh dưới đây:

4.1. Mệnh giá 500.000 đồng

Tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông

Mức độ 5



Mức độ 6*Mức độ 7**Mức độ 8*

4.2. Mệnh giá 200.000 đồng

Tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông**Mức độ 5****Mức độ 6****Mức độ 7**

Mức độ 8*4.3. Mệnh giá 100.000 đồng**Tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông**Mức độ 5**Mức độ 6*

Mức độ 7*Mức độ 8***4.4. Mệnh giá 50.000 đồng*****Tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông****Mức độ 5*

Mức độ 6*Mức độ 7**Mức độ 8*

4.5. Mệnh giá 20.000 đồng

Tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông*Mức độ 5**Mức độ 6**Mức độ 7*

Mức độ 8

4.6. Mệnh giá 10.000 đồng

Tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông*Mức độ 5**Mức độ 6*

Mức độ 7*Mức độ 8*

PHẦN II. HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT

1. Đối với tiêu chí đo lường được (cấu trúc tờ tiền): Các đơn vị cài đặt thông số trên máy kiểm đếm, phân loại đảm bảo đồng tiền có đặc điểm tiền KĐTCLT với kích cỡ nêu tại điểm A Mục II Phần I trở lên được phân loại là tiền KĐTCLT và ngược lại.

2. Đối với tiêu chí không đo lường được (chất lượng tờ tiền): Các đơn vị cài đặt thông số trên máy kiểm đếm, phân loại hoặc chọn các tờ tiền có đặc điểm tương tự hình ảnh tiêu biểu tại điểm B Mục II Phần I để hiệu chỉnh máy, đảm bảo đồng tiền có đặc điểm giống hình ảnh được phân loại là tiền KĐTCLT và ngược lại.

Sau khi cài đặt *Mẫu tiêu biểu tiền KĐTCLT (polymer) ứng dụng trên máy kiểm đếm, phân loại tiền*, kiểm ngân thực hiện kiểm tra lại thủ công với các tờ tiền phân loại qua máy trước khi vận hành chính thức, đảm bảo đồng tiền được tuyển chọn, phân loại đúng quy định.

Mức dung sai chấp nhận được đối với việc kiểm tra chất lượng bằng máy kiểm đếm, phân loại tiền là 10%. Điều này có nghĩa là tối đa 10% số tờ tiền không đáp ứng tiêu chí chất lượng có thể bị máy phân loại sai vào xếp vào khay tiền đủ TCLT.

*Đối với phân loại tiền bằng thủ công và phân loại tiền cotton, các đơn vị thực hiện theo quy định tại Thông tư 25/2013/TT-NHNN./.

